

Vũng Liêm, ngày 14 tháng 01 năm 2021

Số: 06/2021/QĐST-DS

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 06 tháng 01 năm 2021 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 328/2020/TLST-DS ngày 17 tháng 12 năm 2020.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- *Nguyên đơn:* **Ngân hàng K.**

Địa chỉ trụ sở chính: Số 2, H, phường C, quận D, thành phố Hà Nội.

Người đại diện pháp luật: Ông Tiết Văn T. Chức vụ: Tổng giám đốc Ngân hàng K.

Ngân hàng K.

Địa chỉ trụ sở chi nhánh: 156, khóm 2, thị trấn V, huyện V, tỉnh Vĩnh Long.

Đại diện hợp pháp theo ủy quyền là bà **Nguyễn Thị Việt H.** Chức vụ: Phó giám đốc phụ trách Ngân hàng K.

Người đại diện theo ủy quyền của bà **Nguyễn Thị Việt H** là: Ông **Nguyễn Trọng C.** Chức vụ: Phó Giám đốc (theo văn bản ủy quyền ngày 06/01/2021).

Địa chỉ: khóm 1, thị trấn V, huyện V, tỉnh Vĩnh Long.

- *Bị đơn:* Bà **Trần Thị Mười X** – sinh năm: 1958.

Địa chỉ: ấp 4, xã N, huyện V, tỉnh Vĩnh Long.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:* Ông **Huỳnh Văn M** – sinh năm: 1953.

Địa chỉ: ấp 4, xã N, huyện V, tỉnh Vĩnh Long.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Bà Trần Thị Mười X và ông Huỳnh Văn M có nghĩa vụ trả lại cho Ngân hàng K theo hợp đồng tín dụng số 7303LAV201901376/HĐTD ngày 27/02/2019 đối với số tiền còn nợ tính đến ngày 06/01/2021 là 301.534.247đ (Ba trăm lẻ một triệu năm trăm ba mươi bốn nghìn hai trăm bốn mươi bảy đồng) trong đó: nợ gốc: 250.000.000đ (Hai trăm năm mươi triệu), nợ lãi là: 51.534.247đ (Năm mươi một triệu năm trăm ba mươi bốn nghìn hai trăm bốn mươi bảy đồng) (lãi trong hạn là 41.856.164đ (Bốn mươi một triệu tám trăm năm mươi sáu nghìn một trăm sáu mươi bốn đồng), lãi quá hạn là 9.678.082đ (Chín triệu sáu trăm bảy mươi tám nghìn không trăm tám mươi hai đồng)). Ngân hàng K được quyền tính lãi liên tục theo hợp đồng tín dụng số 7303LAV201901376/HĐTD ngày 27/02/2019 đối với số tiền vốn là 250.000.000đ (Hai trăm năm mươi triệu) cho đến khi bà Trần Thị Mười X và ông Huỳnh Văn M trả hết số tiền nợ cho Ngân hàng K.

Trường hợp bà Trần Thị Mười X và ông Huỳnh Văn M không thực hiện nghĩa vụ trả nợ hoặc trả không đầy đủ số tiền vốn vay còn nợ, lãi trong hạn còn nợ và lãi quá hạn thì Ngân hàng K có quyền yêu cầu cơ quan thi hành án dân sự kê biên bán đấu giá tài sản theo hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất số: 221015/HĐTC-TNG ngày 22/10/2015 để ưu tiên thanh toán nợ cho Ngân hàng K.

Tài sản thế chấp là:

- Quyền sử dụng đất tại thửa số 46, tờ bản đồ số 17, diện tích 1.020,6m² loại đất chuyên trồng lúa nước, tọa lạc ấp 4, xã Trung Nghĩa, huyện Vũng Liêm, tỉnh Vĩnh Long theo giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số BN739593, số vào sổ cấp GCN: CH03595 do UBND huyện Vũng Liêm cấp ngày 13/11/2013 cấp cho ông Huỳnh Văn M, bà Trần Thị Mười X;

- Quyền sử dụng đất tại thửa số 368, tờ bản đồ số 13, diện tích 2.007,3m² loại đất chuyên trồng lúa nước, tọa lạc ấp 4, xã Trung Nghĩa, huyện Vũng Liêm, tỉnh Vĩnh Long theo giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số BN739189, số vào sổ cấp GCN: CH03191 do UBND huyện Vũng Liêm cấp ngày 02/8/2013 cấp cho ông Huỳnh Văn M, bà Trần Thị Mười X;

- Quyền sử dụng đất tại thửa số 51, tờ bản đồ số 17, diện tích 2.938,5m² loại đất chuyên trồng lúa nước, tọa lạc ấp 4, xã Trung Nghĩa, huyện Vũng Liêm, tỉnh Vĩnh Long theo giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số BN739594, số vào sổ cấp GCN: CH03596 do UBND huyện Vũng Liêm cấp ngày 13/11/2013 cấp cho ông Huỳnh Văn M, bà Trần Thị Mười X;

- Quyền sử dụng đất tại thửa số 1237, tờ bản đồ số 0005, diện tích 1.960m² loại đất thổ quả, tọa lạc ấp 4, xã Trung Nghĩa, huyện Vũng Liêm, tỉnh Vĩnh Long theo giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số B277737, vào sổ cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số: 18207 do UBND huyện Vũng Liêm cấp ngày 16/12/1992 cấp bà Trần Thị Mười X.

Kể từ ngày người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án mà người phải thi hành án chưa thi hành xong, thì hàng tháng người phải thi hành án còn phải trả lãi theo mức lãi suất cơ bản theo quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015.

Án phí sơ thẩm: Bà Trần Thị Mười X và ông Huỳnh Văn M tự nguyện nộp 7.538.000đ (Bảy triệu năm trăm ba mươi tám nghìn đồng) nhưng bà Trần Thị Mười X và ông Huỳnh Văn M là người cao tuổi nên bà Trần Thị Mười X và ông Huỳnh Văn M được miễn nộp 3.769.000đ (Ba triệu bảy trăm sáu mươi chín nghìn đồng). Bà Trần Thị Mười X và ông Huỳnh Văn M còn phải nộp 3.769.000đ (Ba triệu bảy trăm sáu mươi chín nghìn đồng).

Ngân hàng K không phải chịu án phí sơ thẩm. Hoàn trả lại cho Ngân hàng K số tiền tạm ứng án phí 7.217.000đ (Bảy triệu hai trăm mười bảy nghìn đồng) theo biên lai thu số N⁰ 0008738 ngày 17/12/2020 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Vũng Liêm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tỉnh Vĩnh Long;
- VKSND huyện Vũng Liêm;
- Chi cục THADS huyện Vũng Liêm;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Phạm Thị Lanh